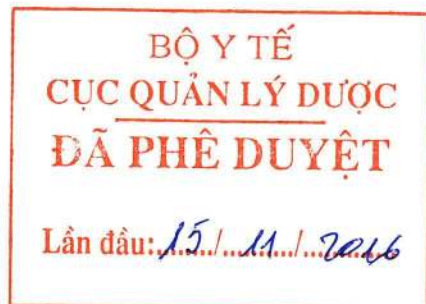
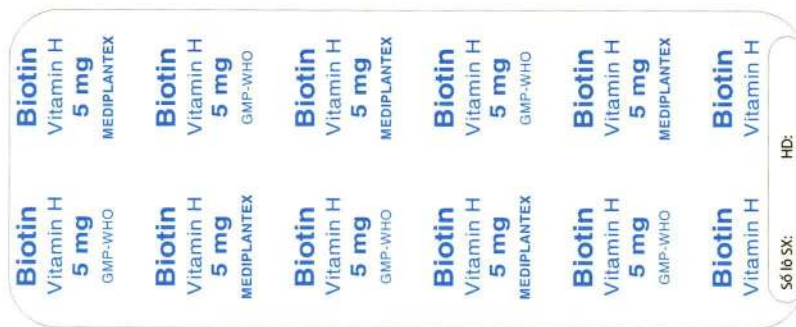




Thành phần: Mỗi viên chứa
Vitamin H.....5 mg
Tà được.....vừa đủ 1 viên

Tiêu chuẩn: TCCS
Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C
SĐK/ Medicament autorisé No:
Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Chỉ định, chống chỉ định, cách dùng, liều dùng và các thông tin khác: Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng



Hà nội, ngày 5 tháng 8 năm 2014



leh

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS. Hà Luân Sơn



TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

BIOTIN

Dạng bào chế: Viên nén

Quy cách: Hộp 02 vỉ x 10 viên.

Thành phần: cho 1 viên

Biotin.....5,0 mg

Tá dược: Lactose monohydrat, Microcrystallin cellulose, Tinh bột sắn, PVP K30, Magnesi stearat, Talc, Aerosil 200 vừa đủ 1 viên.

Dược lực học:

Biotin là một vitamin cần thiết cho sự hoạt động của các enzym chuyển vận các đơn vị carboxyl và gắn carbon dioxyd và cần cho nhiều chức năng chuyển hóa, bao gồm tân tạo glucose, tạo lipid, sinh tổng hợp acid béo, chuyển hóa propionat và dị hóa acid amin có mạch nhánh. Chế độ ăn uống cung cấp mỗi ngày 150 - 300 microgam biotin được coi là đủ. Một phần biotin do vi khuẩn chí ở ruột tổng hợp cũng được hấp thu.

Nguồn cung cấp từ thức ăn: Thịt, lòng đỏ trứng, sữa, cá và loại quả hạt có nhiều biotin. Biotin bền vững khi đun nóng, nhưng kém bền trong môi trường kiềm. Thiếu hụt biotin ở người có thể xảy ra ở những tình trạng sau: Thiếu dinh dưỡng protein năng lượng; ăn dài ngày lòng trắng trứng sống (có chứa avidin là một glycoprotein, liên kết mạnh với biotin, do đó ngăn cản sự hấp thu chất này); nuôi dưỡng ngoài đường tiêu hóa mà không bổ sung biotin ở những người bệnh kém hấp thu; ở người có khiếm khuyết bẩm sinh về các enzym phụ thuộc biotin.

Dược động học:

Biotin được hấp thu nhanh qua đường tiêu hóa và gắn chủ yếu với protein huyết tương. Thuốc xuất hiện trong nước tiểu chủ yếu ở dạng biotin nguyên vẹn và một lượng ít hơn ở dạng các chất chuyển hóa bis - norbiotin và biotin sulfoxid. Biotin thải trừ qua nước tiểu ở dạng nguyên vẹn một lượng nhỏ ở dạng các chất chuyển hóa.

Chỉ định:

Điều trị các trường hợp thiếu hụt Biotin bao gồm khiếm khuyết bẩm sinh về enzym phụ thuộc biotin: Thiếu hụt biotinidase, viêm da bong, viêm lưỡi teo, đau cơ, mệt mỏi, chán ăn, rụng tóc.

Cách dùng và liều dùng

- Người lớn và trẻ nhỏ: Thiếu hụt biotin do rối loạn di truyền về enzym phụ thuộc Biotin: Uống 5 - 10mg/ngày.

Chú ý: Thuốc có thể sử dụng cho trẻ bằng cách nghiền và trộn với sữa hoặc nước.

Tác dụng không mong muốn:

Chưa có tác dụng không mong muốn nào được thông báo.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Chống chỉ định

- Mẫn cảm với bất kỳ thành phần của thuốc

Thận trọng:

- Thuốc có chứa lactose monohydrat: bệnh nhân có vấn đề về di truyền hiếm gặp không dung nạp galactose, thiếu men Lactase Lapp hoặc kém hấp thu glucose-galactose không nên dùng thuốc này.

Tương tác thuốc:

- Avidin, biotin sulfon, desthiobiotin và một vài acid imidazolidon carboxylic đối kháng với tác dụng của Biotin.

Phụ nữ có thai hoặc đang cho con bú: Chưa có thông tin, dùng thận trọng và thông báo cho bác sĩ điều trị.

Người đang lái xe hay vận hành máy móc: Dùng được

Qua liều và xử trí:

Chưa có thông báo về độc tính của Biotin trên người mặc dù đã dùng lượng lớn kéo dài tới 6 tháng.

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

Tiêu chuẩn: Tiêu chuẩn cơ sở

Để xa tầm tay của trẻ em.

*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến thầy thuốc*

CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX

358 Giải Phóng-Phương Liệt-Thanh Xuân-Hà Nội

Sản xuất tại:

Trung Hậu - Tiền Phong - Mê Linh - Hà Nội



TU. CỤC TRƯỞNG
F. TRƯỞNG PHÒNG
Lữ Minh Hùng



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS. Hà Xuân Sơn